

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học phần: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

**ĐỀ TÀI: DÂN CHỦ VÀ NỀN DÂN CHỦ XÃ HỘI CHỦ
NGHĨA Ở VIỆT NAM HIỆN NAY**

Giảng viên hướng dẫn : Nguyễn Thế Hùng

Sinh viên thực hiện : Nguyễn Hữu Hưng

Mã sinh viên : 22A4040065

Lớp : PLT09A03

Hà nội, ngày 15 tháng 01 năm 2021

LỜI NÓI ĐẦU.....	1
1. Tính cấp thiết của đề tài.....	1
2. Mục đích nghiên cứu	1
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu đề tài.....	2
4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu	2
5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài.....	2
NỘI DUNG.....	3
CHƯƠNG I: LÝ LUẬN CHUNG VỀ DÂN CHỦ VÀ NỀN DÂN CHỦ CỦA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA	3
1.1. Dân chủ và sự ra đời của dân chủ	3
1.1.1. Quan niệm về dân chủ.....	3
1.1.2. Sự ra đời và phát triển của dân chủ.....	4
1.2. Dân chủ xã hội chủ nghĩa	5
1.2.1. Quá trình ra đời của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa	5
1.2.2. Bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa	5
CHƯƠNG II: LIÊN HỆ THỰC TIỄN NỀN DÂN CHỦ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở VIỆT NAM HIỆN NAY	6
2.1. Dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay	6
2.1.1. Sự ra đời và phát triển của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam	6
2.1.2. Thực trạng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay	7
2.1.2.1. Những thành tựu mà Việt Nam đã đạt được.....	7
2.1.2.2. Những mặt hạn chế còn tồn tại.....	9
2.1.3. Phương hướng phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay.....	10
2.2. Liên hệ bản thân	11
KẾT LUẬN	12

LỜI NÓI ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Dân chủ là một khái niệm thuộc lĩnh vực chính trị xuất hiện từ rất lâu trước đây. Thực tiễn cho thấy rằng sự tồn tại của dân chủ trong xã hội là một điều tất yếu và bắt buộc phải có. Dân chủ là một vấn đề mang tính thời đại và có ý nghĩa lịch sử to lớn đối với các nước trên thế giới nói chung và đối với Việt Nam nói riêng. Trong xu thế hội nhập kinh tế quốc tế và thực hiện toàn cầu hoá, Việt Nam dần khẳng định vị trí của mình trên trường quốc tế và tiến tới một xã hội chủ nghĩa độc lập, lấy dân làm chủ.

Trong những năm qua, nhà nước đã thực hiện vấn đề dân chủ ở nước ta đạt được nhiều thành tựu nhất định và có những bước tiến quan trọng. Đảng và nhà nước đã tích cực xây dựng và phát huy tính dân chủ trong đời sống xã hội, kết hợp giữa lợi ích cá nhân với lợi ích tập thể dựa trên cơ sở của kỷ luật, kỷ cương và pháp luật nhà nước. Nhờ đó đã tạo cho đất nước phát triển một cách ổn định và tối đa hoá được tính dân chủ của nhân dân.

Dân chủ và xã hội chủ nghĩa có quan hệ với nhau về nhiều phương diện như cơ sở lý luận thực tiễn. Dân chủ kết hợp với chủ nghĩa xã hội tạo nên nền dân chủ XHCN thể hiện một cách khoa học, mang tính cách mạng và cần thiết. Những quan điểm này đã giúp Đảng ta lãnh đạo sự nghiệp đổi mới đất nước tiến tới bước phát triển ổn định và dành thắng lợi. Do đó việc nghiên cứu về dân chủ và nền dân chủ XHCN ở Việt Nam là một vấn đề vô cùng quan trọng và cần thiết. Điều đó sẽ giúp Đảng, nhà nước và nhân dân có cái nhìn đúng đắn về nội dung dân chủ và sẽ vận dụng vào phát triển và hoàn thiện việc thực hiện dân chủ ở Việt Nam hiện nay.

2. Mục đích nghiên cứu

Mục đích của bài tiểu luận là trình bày một cách có hệ thống cơ sở và khoa học về nội dung và nền dân chủ XHCN ở Việt Nam từ trước đến nay.

Nghiên cứu về đề tài dân chủ cần làm rõ sự ra đời và cùng với sự phát triển của dân chủ và nền dân chủ XHCN, bản chất, mục tiêu, nhiệm vụ của nền dân chủ XHCN

trong thế giới nói chung và ở Việt Nam nói riêng, từ đó đề ra các phương hướng xây dựng, phát triển một cách ổn định và phát huy tối đa hoá tính dân chủ của nhân dân ở nước ta hiện nay.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu đề tài

Đối tượng nghiên cứu của đề tài là các vấn đề lý luận về dân chủ và nền dân chủ XHCN, thực tiễn, mục tiêu nhiệm vụ của việc xây dựng và phát huy dân chủ và nền dân chủ XHCN ở nước ta hiện nay.

Phạm vi nghiên cứu là những vấn đề dân chủ và nền dân chủ XHCN ở Việt Nam hiện nay.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

Cơ sở lý luận: Tiểu luận dựa trên cơ sở lý luận chính là học thuyết Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ và nền dân chủ XHCN. Vận dụng các quan điểm trên để Đảng có thể đảm bảo xây dựng, phát triển và phát huy tối đa hoá tính dân chủ và nền dân chủ XHCN ngày càng hoàn thiện và phát triển một cách toàn diện hướng tới một xã hội dân chủ, công bằng, văn minh.

Phương pháp nghiên cứu: Tiểu luận sử dụng phương pháp duy vật biện chứng và duy vật lịch sử của chủ nghĩa Mác-Lênin, đồng thời áp dụng các phương pháp cụ thể khác như phương pháp phân tích, khái quát hoá và hệ thống hoá, phương pháp nghiên cứu tài liệu.

5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài

Kết quả nghiên cứu của tiểu luận sẽ góp phần xây dựng cơ sở lý luận khoa học cho sự phát triển và phát huy tối đa hoá dân chủ và nền dân chủ XHCN ở Việt Nam hiện nay ngày một hoàn thiện và đầy đủ.

Tiểu luận góp phần khắc phục được những hạn chế, khó khăn, bất cập được đề ra của dân chủ và nền dân chủ XHCN bằng việc đề xuất những cách làm, mục tiêu, phương hướng nhằm hoàn thiện và giúp cho nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở nước ta phát triển một cách toàn diện và đầy đủ.

NỘI DUNG

CHƯƠNG I: LÝ LUẬN CHUNG VỀ DÂN CHỦ VÀ NỀN DÂN CHỦ CỦA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

1.1. Dân chủ và sự ra đời của dân chủ

1.1.1. Quan niệm về dân chủ

Thuật ngữ dân chủ đã ra đời từ rất lâu và cụ thể là vào khoảng thế kỷ thứ VII – VI trước công nguyên. “*demoskratos*” là cụm từ được các nhà tư tưởng Hi Lạp nhắc đến khi nói về dân chủ. Theo đó, dân chủ được hiểu là *nhân dân cai trị* và sau này các nhà chính trị gọi giản lược là *quyền lực của nhân dân* hay còn được coi là *quyền lực thuộc về nhân dân*. Việc nghiên cứu các chế độ dân chủ trong lịch sử và thực tiễn lãnh đạo cách mạng xã hội chủ nghĩa, Mác-Lênin cho rằng, dân chủ là sản phẩm và là thành quả của quá trình đấu tranh giai cấp cho những giá trị tiến bộ của nhân loại, là hình thức nhà nước của giai cấp cầm quyền, là nguyên tắc của các tổ chức chính trị - xã hội. Và Mác-Lênin có quan điểm sau:

Thứ nhất, về phương diện quyền lực, dân chủ là quyền lực thuộc về nhân dân là chủ nhân của nhà nước. Quyền lực nhà nước, bộ máy nhà nước vì dân và vì xã hội mà phục vụ.

Thứ hai, trên phương diện chế độ xã hội và trong lĩnh vực chính trị, dân chủ là một hình thức hay hình thái nhà nước, là chính thể dân chủ hay chế độ dân chủ với tư cách là một phạm trù chính trị hay một phạm trù lịch sử.

Thứ ba, trên phương diện tổ chức quản lý xã hội, dân chủ là một nguyên tắc dân chủ. Kết hợp cùng nguyên tắc tập trung để hình thành nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức quản lý xã hội.

Chủ nghĩa Mác-Lênin nhấn mạnh dân chủ với những tư cách trên phải là mục tiêu, là tiền đề và cũng là phương tiện để vươn tới tự do, giải phóng con người, giải phóng giai cấp và giải phóng xã hội tiến đến một nền văn minh nhân loại công bằng và phát triển bền vững.

Từ những cơ sở quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin nêu trên, có thể định nghĩa: *Dân chủ là một giá trị xã hội phản ánh những quyền cơ bản của con người, là một*

phạm trù chính trị gắn với các hình thức tổ chức nhà nước của giai cấp cầm quyền, là một phạm trù lịch sử gắn với quá trình ra đời và phát triển của nhân loại.

1.1.2. Sự ra đời và phát triển của dân chủ

Nhu cầu về dân chủ đã xuất hiện từ rất lâu, từ trong thị tộc đến các bộ tộc. Và sự xuất hiện đầu tiên là *dân chủ nguyên thủy*, con người cùng hợp lực với nhau để thực hiện các hoạt động mang tính xã hội. Đặc trưng cơ bản là nhân dân bầu ra thủ lĩnh quân sự thông qua các cuộc họp, đại hội. Mọi người đều có quyền bầu chọn, phát biểu ý kiến cá nhân.

Khi trình độ của lực lượng sản xuất phát triển dẫn tới sự ra đời của chế độ tư hữu và sau đó là giai cấp làm cho hình thức *dân chủ nguyên thủy* tan rã. Từ đó xuất hiện chế độ chiếm hữu nô lệ gắn với *nền dân chủ chủ nô*. Nhà nước dân chủ chủ nô có quyền lực của dân, do dân tham gia bầu ra. Nhưng “dân” theo quy định của luật pháp chỉ gồm giai cấp chủ nô và một số công dân tự do (tăng lữ, thương gia, trí thức); còn đa số nhân dân trở thành nô lệ không được tham gia vào công việc của nhà nước. Thực chất đây là nền dân chủ mở đầu cho sự áp bức, bóc lột, lạm dụng khái niệm dân chủ để chiếm mất quyền lực thực sự của nhân dân.

Sự tan rã của chế độ chiếm hữu nô lệ, lịch sử xã hội loài người bước vào thời kỳ đen tối xã hội phong kiến với chế độ độc tài chuyên chế phong kiến. Việc tuân theo ý chí của giai cấp thống trị là bắt buộc nên hình thức dân chủ khó phát triển và không tiến bước đáng kể.

Cuối thế kỉ XIV- đầu XV, giai cấp tư sản với sự tiến bộ về công bằng, dân chủ, văn minh đã mở đường cho sự ra đời của nền *dân chủ tư sản*, mang đến một bước tiến lớn cho nhân loại. Cách mạng tháng Mười Nga thắng lợi đã mở ra một thời đại mới – thời kỳ quá độ từ CNTB lên CNXH, hình thành *nền dân chủ vô sản* để thực hiện quyền lực của nhân dân, do dân và vì dân.

Như vậy, nền dân chủ với tư cách là một hình thái nhà nước, một chế độ chính trị, đã có ba nền dân chủ là *nền dân chủ chủ nô*, *nền dân chủ tư sản*, *nền dân chủ xã hội chủ nghĩa*.

1.2. Dân chủ xã hội chủ nghĩa

1.2.1. Quá trình ra đời của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa

Qua quá trình tổng kết thực tiễn, các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác-Lênin nhận ra nền dân chủ tư sản chưa phải là hoàn thiện nhất nên cần một nền dân chủ cao hơn đó là nền dân chủ xã hội chủ nghĩa. Cách mạng Tháng Mười Nga thành công ra đời nhà nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới (1917) đánh dấu bước phát triển mới của dân chủ.

Quá trình phát triển của nền dân chủ XHCN là từ thấp đến cao, từ chưa hoàn thiện đến hoàn thiện. Kế thừa những giá trị của các nền dân chủ trước đó, không ngừng mở rộng dân chủ, người dân là chủ và làm chủ, quyền lực thuộc về nhân dân; dân chủ và pháp luật nằm trong một thể thống nhất, được thực hiện bằng nhà nước pháp quyền XHCN dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản.

Đây là một quá trình lâu dài và khi xã hội đạt được trình độ phát triển rất cao, xã hội không còn sự phân chia giai cấp, lúc đó là xã hội cộng sản chủ nghĩa đạt tới mức độ hoàn thiện và cũng là lúc chế độ nhà nước bị tiêu vong. Khi đó dân chủ đã thành thói quen trong sinh hoạt xã hội.

1.2.2. Bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa

Dân chủ trong CNXH mang lại lợi ích cho quần chúng lao động, bao quát về mọi mặt của đời sống, dân chủ càng hoàn thiện nhanh thì càng nhanh bị tiêu vong.

Và là tiến hoá cao nhất của dân chủ, dân chủ XHCN có các bản chất cơ bản sau:

Bản chất chính trị: Dưới sự lãnh đạo duy nhất của một đảng, một giai cấp công nhân trên mọi lĩnh vực xã hội đều thực hiện quyền làm chủ của nhân dân, thể hiện qua các quyền dân chủ, làm chủ, quyền con người. Bản chất chính trị của nền dân chủ XHCN là sự lãnh đạo chính trị của giai cấp công nhân thông qua đảng để thực hiện quyền lực và lợi ích của toàn thể nhân dân.

Bản chất kinh tế: Nền dân chủ XHCN dựa trên chế độ sở hữu xã hội về những tư liệu sản xuất đáp ứng lực lượng sản xuất về khoa học công nghệ nhằm thoả mãn nhu cầu của người dân lao động. Khác với bản chất kinh tế của các chế độ tư sản, bản chất

kinh tế của nền dân chủ XHCN là thực hiện chế độ công hữu về tư liệu sản xuất chủ yếu và thực hiện chế độ phân phối lợi ích theo kết quả lao động là chủ yếu.

Bản chất tư tưởng – văn hoá – xã hội: Nền dân chủ XHCN lấy hệ tư tưởng Mác - Lênin làm hệ tư tưởng của giai cấp công nhân, làm chủ đạo đối với mọi hình thái ý thức xã hội khác trong xã hội mới. Đồng thời, nó kế thừa, phát huy những tinh hoa văn hóa truyền thống dân tộc, tiếp thu những giá trị tư tưởng–văn hóa, văn minh, tiến bộ xã hội mà nhân loại đã tạo ra ở tất cả các quốc gia, dân tộc. Do đó, đời sống tư tưởng – văn hóa của nền dân chủ XHCN rất phong phú, toàn diện và ngày càng trở thành một nhân tố quan trọng hàng đầu, là mục tiêu và động lực cho quá trình xây dựng CNXH.

Với những ý nghĩa trên, dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhất nguyên về chính trị, đảm bảo vai trò lãnh đạo duy nhất của Đảng Cộng sản. Nhờ sự lãnh đạo của Đảng là điều kiện cho dân chủ XHCN ra đời, tồn tại và phát triển ngày càng hoàn thiện hơn về mọi mặt.

CHƯƠNG II: LIÊN HỆ THỰC TIỄN NỀN DÂN CHỦ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

2.1. Dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay

2.1.1. Sự ra đời và phát triển của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam

Sau Cách mạng tháng 8/1945, chế độ nhân dân ở nước ta được xác lập. Đến năm 1976, tên nước được đổi thành Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, tuy nhiên, cụm từ “dân chủ XHCN” chưa được đề cập mà văn kiện Đảng thường nêu quan điểm “xây dựng chế độ làm chủ tập thể XHCN” gắn với “nắm vững chuyên chính vô sản”. Bản chất của dân chủ XHCN, mối quan hệ giữa dân chủ XHCN và nhà nước pháp quyền XHCN chưa được xác định rõ ràng.

Đại hội lần thứ VI của Đảng (1986) đã đề ra đường lối đổi mới toàn diện đất nước, nhấn mạnh việc phát huy dân chủ nhằm tạo ra động lực mạnh mẽ cho sự phát triển với mục tiêu xuyên suốt là: “Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”.

Trong hơn 30 năm đổi mới, nhận thức về dân chủ xã hội chủ nghĩa ở nước ta đã có nhiều chuyển biến tích cực về mọi mặt, mọi phương diện. Người dân ngày càng nhận thức, hiểu biết và hoàn thiện hơn về dân chủ. Đảng ta khẳng định đặc trưng của CNXH ở Việt Nam là do nhân dân làm chủ, quyền lực thuộc về nhân dân, được thực hiện dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản; dân chủ XHCN vừa là mục tiêu, vừa là động lực trong sự nghiệp cách mạng xây dựng và phát triển CNXH ở nước ta để tiến lên CNXH.

2.1.2. Thực trạng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay

Nền dân chủ XHCN ở Việt Nam hiện nay đang được xây dựng và phát triển ngày càng hoàn thiện, đã đạt được nhiều thành tựu to lớn, song vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế trong quá trình phát triển. Nền dân chủ XHCN được thực hiện bằng cách thông qua hai hình thức là: *Dân chủ gián tiếp* và *dân chủ trực tiếp*.

2.1.2.1. Những thành tựu mà Việt Nam đã đạt được

Dân chủ càng ngày càng tỏ rõ được sự toàn diện trong các mối quan hệ xã hội, thành một quy chế luật lệ trong cách thức làm việc của các tổ chức trong xã hội. Từ thực tiễn trong xây dựng đất nước cho thấy dân chủ XHCN được thể hiện ở việc đảm bảo và phát huy nên làm chủ và là chủ của nhân dân theo hướng mở rộng và phát triển có hiệu quả cụ thể là những điều sau:

Một là, công tác bảo đảm quyền con người có sự chuyển biến sâu sắc với nhiều kết quả tích cực đáng được khích lệ: Trên lĩnh vực kinh tế, xã hội và văn hoá: các chính sách đối với những người có công với cách mạng, nhà nước, đối tượng chính sách, đối tượng được nhận bảo trợ xã hội và được quan tâm chăm sóc về sức khoẻ cũng như được nhận sự hỗ trợ về cuộc sống. Trên lĩnh vực dân sự, chính trị, quyền bầu cử luôn được thực hiện và phát huy tối đa để đảm bảo công bằng tới tất cả mọi công dân. Kết quả cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XII, XIII, XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2007–2011, 2011–2016, 2016–2021 là một minh chứng. Theo thống

kê của các cơ quan chức năng, tỷ lệ cử tri đi bầu cử rất cao: năm 2007 đạt hơn 99,64%, năm 2011 là 99,51% và năm 2016 là 98,77%. Điều này cho thấy, ý thức làm chủ, trách nhiệm công dân trong xã hội ngày càng được đề cao.

Hai là, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật không ngừng được hoàn thiện: Đảng và Nhà nước ta luôn chú trọng đến xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật nhằm hoàn thiện cơ sở pháp lý góp phần phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Tiêu biểu là sự thành công của Hiến pháp năm 2013 quy định rõ về quyền làm chủ của người dân, quyền công dân, dân chủ. Năm 2017, hơn 90 văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quyền con người được thông qua và đưa vào. Đây đều là những sự nỗ lực cố gắng không ngừng nghỉ của nhà nước trong công cuộc xây dựng đất nước nhằm tạo điều kiện cho nhân dân thực hiện quyền dân chủ của mình được phát huy tối đa.

Ba là, dân chủ trong Đảng, trong hệ thống chính trị và toàn xã hội không ngừng được mở rộng: Tổ chức, phương thức hoạt động của Đảng và hệ thống chính trị không ngừng được đổi mới, nhờ đó dân chủ trong Đảng ngày càng được nâng cao. Sự tham gia của các tổ chức cơ sở đảng và đảng viên vào việc triển khai thực hiện chủ trương của Đảng ngày càng rộng rãi, có hiệu quả. Mối quan hệ giữa nhà nước và nhân dân ngày càng phát triển và có nhiều tiến bộ. Nhờ chủ trương đúng đắn của Đảng và nhà nước đã góp phần thể hiện được sự sẵn sàng do dân, vì dân, lấy dân làm chủ. Nhờ đó nền dân chủ trong xã hội đã có những bước chuyển biến đáng kể.

Bốn là, việc xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân được đẩy mạnh và không ngừng được hoàn thiện: Nhà nước ta bảo đảm tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân. Thời gian gần đây, tổ chức bộ máy nhà nước đã có sự điều chỉnh, sắp xếp lại bảo đảm hoạt động hiệu quả hơn. Cùng với đó, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội từng bước được đổi mới cách thức hoạt động và phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội đại diện và bảo vệ quyền lợi, lợi ích hợp pháp của nhân dân. Hoạt động của Quốc hội được thể hiện qua dân chủ, công khai; hoạt động và các phiên họp của Quốc hội ngày càng phát triển và cải thiện chất lượng để phù hợp với tình hình và phù hợp với thời đại.

Qua đó có thể thấy được nền dân chủ XHCN ở nước ta hiện nay đã đạt được nhiều thành tựu nhất định và càng ngày càng được hoàn thiện và phát triển.

2.1.2.2.Những mặt hạn chế còn tồn tại

Bên cạnh những thành tựu đã đạt được, nền dân chủ XHCN ở nước ta vẫn còn xuất hiện nhiều hạn chế và khiếm khuyết vì vậy cần phải có biện pháp giải quyết để:

Thứ nhất, dân chủ trong Đảng: Công tác tư tưởng còn chưa đủ thuyết phục, không sát thực tế, xảy ra tình trạng suy thoái của một số bộ phận nhỏ cán bộ về đạo đức, tự diễn biến tự chuyển hoá. Việc tổ chức cán bộ vẫn còn bị chậm đổi mới, công tác kiểm tra còn nhiều hạn chế bất cập, đặc biệt là chưa thực hành đầy đủ dân chủ trong công tác này. Vẫn còn xuất hiện tình trạng độc đoán, dân chủ hình thức bộc lộ ra. Đảng cần phải tích cực khắc phục những hạn chế, nhược điểm. Đồng thời nêu rõ những tấm gương thực hiện nhiệm vụ tốt và bên cạnh đó phê bình những cá nhân tập thể không thực hiện tốt nhiệm vụ trong việc thực hành dân chủ trong nhà nước.

Thứ hai, dân chủ trong nhà nước: Xảy ra những sai sót trong việc thực hiện quyền lực, dân chủ chưa thực sự được lan toả rộng rãi nên vẫn có sự lạm quyền trong các hoạt động. Vẫn còn những vụ tham ô, tham nhũng gây phung phí đến tiền thuế của nhân dân, ảnh hưởng đến lòng tin của nhân dân vào Đảng và Nhà nước. Nhà nước còn chậm trễ trong việc thể chế hoá các chủ trương đường lối của Đảng, dân chủ pháp luật nên còn hạn chế khi đi sâu vào đời sống nhân dân.

Thứ ba, dân chủ trong xã hội: Nhận thức về dân chủ trong một số bộ phận đảng viên còn nhiều hạn chế và khiếm khuyết dẫn đến việc thiếu trách nhiệm trong xử lý công việc, ảnh hưởng đến việc thực hiện dân chủ ở cơ sở, quyền làm chủ của nhân dân chưa được tôn trọng, chưa phát huy được tối đa hoá của dân chủ, gây khó khăn cho các cơ quan thi hành pháp luật và nhân dân, ảnh hưởng đến việc thực hành và phát triển tối đa hoá dân chủ.

Chốt lại, nền dân chủ CNXH ở nước ta vẫn gặp nhiều khó khăn thách thức trong nhiều vấn đề trên mọi mặt buộc Đảng và Nhà nước phải đề ra các giải pháp tháo gỡ khó khăn để phát triển nền dân chủ một cách toàn diện và tối đa hoá nhất.

2.1.3. Phương hướng phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay

Để phát huy tính dân chủ XHCN Việt Nam cần phải đề ra những phương hướng tối đa quyền làm chủ của nhân dân, xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN.

Thứ nhất là, xây dựng, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội tạo ra cơ sở kinh tế vững chắc cho xây dựng dân chủ XHCN. Cần phải phát triển đa dạng hình thức sở hữu, thành phần kinh tế, loại hình doanh nghiệp; bảo hộ các quyền lợi của chủ sở hữu tài sản. Xây dựng và hoàn thiện luật pháp về kinh tế như quyền sở hữu trí tuệ, cổ phiếu,... Đồng thời phải phát triển các yếu tố thị trường và các loại thị trường, cải cách hành chính để tạo môi trường kinh doanh hoàn thiện, thuận lợi.

Thứ hai là, xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam trong sạch, vững mạnh với tư cách điều kiện tiên quyết để xây dựng nền dân chủ XHCN Việt Nam. Để có thể đảm bảo vai trò và vị trí, Đảng cần phải vững mạnh về tư tưởng chính trị, thường xuyên đổi mới và đạt được hiệu quả trong công việc lãnh đạo.

Thứ ba là, xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN vững mạnh với tư cách điều kiện để thực thi dân chủ xã hội chủ nghĩa. Dưới sự lãnh đạo của Đảng thực thi quyền dân chủ của nhân dân trên tất cả mọi lĩnh vực, đảm bảo quyền tự do của công dân, danh dự và nhân phẩm trên thực tế đời sống xã hội.

Thứ tư là, nâng cao vai trò của các tổ chức chính trị xã hội trong xây dựng nền dân chủ XHCN. Các tổ chức cần thay đổi mạnh mẽ phương thức hoạt động để phát triển tốt hơn. Thực hiện dân chủ trong đời sống xã hội đồng thời bảo vệ quyền lợi chính đáng của nhân dân.

Thứ năm là, xây dựng và từng bước hoàn thiện các hệ thống giám sát, phản biện xã hội để phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Tăng cường công tác đảm bảo xây dựng nền dân chủ XHCN ở nước ta ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân, tôn trọng lắng nghe nhân dân.

2.2. Liên hệ bản thân

Là một sinh viên đang học tập và rèn luyện trong trường đại học, em được giảng dạy về môn Chủ nghĩa xã hội khoa học, từ đó được tiếp cận với khái niệm “dân chủ” và nền dân chủ XHCN, cụ thể hơn là ở Việt Nam. Em nhận thấy dân chủ là một điều tất yếu khách quan cần phải được tồn tại trong xã hội, đặc biệt là trong xã hội Việt Nam ngày nay. Vai trò của dân chủ là điều không thể phủ nhận, nó rất quan trọng trong việc đảm bảo cho quyền con người, quyền làm chủ của công dân được thực hiện một cách tối đa, góp phần giúp cho xã hội được phát triển công bằng, văn minh. Em nhận thấy được phải tự cố gắng vận dụng dân chủ vào vấn đề thực tiễn một cách tốt nhất.

Trong quá trình học tập, em thấy được vấn đề dân chủ đã được phát huy một cách tối đa. Sinh viên được tự do thảo luận, tự do đưa ra ý kiến, quan điểm về mọi thứ. Nhà trường và giảng viên thường tổ chức các hoạt động để thúc đẩy tính học hỏi và sáng tạo của sinh viên, và sinh viên có thể tham gia vào để tăng cường, học hỏi kỹ năng cũng như kinh nghiệm. Bên cạnh đó, giảng viên tổ chức đánh giá kết quả học tập công khai dân chủ. Ngoài ra các sinh viên còn được hưởng các chính sách hỗ trợ cấp học bổng và thưởng khác. Có thể thấy, sinh viên được quyền làm chủ và thực hiện những lợi ích chính đáng của bản thân, phù hợp với quy định của nhà trường và pháp luật.

Ngoài việc là một sinh viên, em còn là một công dân của đất nước Việt Nam. Quyền dân chủ được nhà nước và pháp luật bảo vệ, đảm bảo cho mỗi cá nhân trong xã hội cũng như em thực hiện và phát huy tốt nhất. Mọi cá nhân đều bình đẳng trước pháp luật, không phân biệt giai cấp, tín ngưỡng, tôn giáo, đều có quyền sống, quyền tự do ngôn luận, quyền bất khả xâm phạm về đời sống. Mỗi con người đều được nhà nước quan tâm và bảo vệ quyền làm chủ của mình một cách tốt nhất.

Chính vì thế, em nhận thấy bản thân cần tích cực hơn nữa trong việc học tập cũng như rèn luyện để có thể nhận thức đúng đắn về dân chủ, từ đó vận dụng và phát huy vào đời sống, trở thành một sinh viên giỏi cũng như là một công dân có ích trong xã hội góp phần giúp cho nền dân chủ XHCN của nước nhà ngày càng bền vững. Hướng tới một xã hội công bằng, văn minh.

KẾT LUẬN

Trên đây là bài tiểu luận trình bày về vấn đề dân chủ và nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay. Dân chủ XHCN là bản chất của chế độ xã hội mới - xã hội chủ nghĩa. Để tiến lên chủ nghĩa xã hội, thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, mở rộng hội nhập quốc tế, phát triển bền vững, thực hiện thành công mục tiêu: dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh của Đảng đề ra, chúng ta phải coi trọng phát triển nền dân chủ xã hội chủ nghĩa vì nó vừa là mục tiêu, vừa là động lực trong sự nghiệp cách mạng xây dựng, phát triển đất nước ta để tiến lên CNXH. Theo đó, dân chủ ngày càng được thể hiện cụ thể trong cuộc sống, thông qua Đảng, Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội, với những nội dung và hình thức ngày càng phong phú, đa dạng. Thực hiện dân chủ là trách nhiệm của toàn bộ hệ thống chính trị; kết hợp phát triển và hoàn thiện cả hai hình thức dân chủ gián tiếp và dân chủ trực tiếp; gắn thực hiện dân chủ với ổn định chính trị - xã hội và phát triển kinh tế, nâng cao dân trí và cải thiện đời sống nhân dân; thực hiện dân chủ đi đôi với kỷ cương, quyền hạn đi đôi với trách nhiệm.

Trong quá trình hội nhập quốc tế, tác động của quá trình dân chủ từ các nước đến nước ta là tất yếu khách quan, vì vậy chúng ta cần chủ động và thận trọng trong việc tham khảo và kế thừa những giá trị, những kinh nghiệm về dân chủ ấy. Dân chủ và thực hiện dân chủ cần phải xuất phát từ những yêu cầu nội tại của đất nước, hướng vào sự ổn định và phát triển đất nước một cách bền vững. Thực hiện dân chủ ở nước ta, do vậy, phải là một quá trình gắn với những nguyên tắc, phương châm, khâu đột phá và bước đi cụ thể trong hiện thực.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Tài liệu học tập và bài tập thực hành Chủ nghĩa xã hội khoa học (2020), Học viện Ngân Hàng – khoa Lý luận chính trị, Hà Nội
2. Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học (2020), Học viện Ngân Hàng, Hà Nội
3. <http://hdll.vn/vi/nghien-cuu---trao-doi/dan-chu-va-thuc-trang-thuc-hien-dan-chu-nhung-nam-qua.html>
4. <https://www.quanlynhanuoc.vn/2019/08/24/phat-huy-dan-chu-xa-hoi-chu-nghia-trong-xay-dung-nha-nuoc-phap-quyen/>
5. [https://moet.gov.vn/content/vanban/Lists/VBDH/Attachments/2729/GT%20h%E1%BB%8Dc%20ph%E1%BA%A7n%20Ch%E1%BB%A7%20ngh%C4%A9a%20x%C3%A3%20h%E1%BB%99i%20khoa%20h%E1%BB%8Dc%20\(K\)%20Tr%2067%20-Tr144.pdf](https://moet.gov.vn/content/vanban/Lists/VBDH/Attachments/2729/GT%20h%E1%BB%8Dc%20ph%E1%BA%A7n%20Ch%E1%BB%A7%20ngh%C4%A9a%20x%C3%A3%20h%E1%BB%99i%20khoa%20h%E1%BB%8Dc%20(K)%20Tr%2067%20-Tr144.pdf)
6. <https://www.tapchicongsan.org.vn/nghien-cu/-/2018/817155/phat-huy-dan-chu-xa-hoi-chu-nghia-o-viet-nam-hien-nay.aspx>